

NÂNG CAO Ý THỨC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SINH THÁI BIỂN CHO BỘ ĐỘI HẢI QUÂN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

ThS. Phùng Hải Châu

Khoa LLMLN, TTHCM, Học viện Hải quân

TÓM TẮT

Bài viết khái quát về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường sinh thái biển; mối quan hệ giữa hoạt động quân sự Hải quân với môi trường sinh thái biển và đề xuất giải pháp nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái biển cho bộ đội Hải quân trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Bảo vệ môi trường; Bảo vệ môi trường sinh thái biển; Bộ đội Hải quân.

ABSTRACT

The article outlines the importance of marine ecological environment protection; relationship between Navy military activities and marine ecological environment and propose solutions to raise the awareness of marine ecological environment protection for the Navy in the current period.

Keywords: Environmental protection; Protection of marine ecological environment; Soldier Navy.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Môi trường sinh thái chính là lá phổi duy trì sự sống của con người, môi trường sinh thái biển cũng vậy; biển chiếm một phần lớn trong số đó, bởi vì diện tích mặt biển chiếm $\frac{3}{4}$ bề mặt trái đất, đóng một vai trò quan trọng trong việc điều hòa không khí, là nơi lưu thông các phương tiện đường thủy, cũng như cung cấp nguồn tài nguyên dồi dào phục vụ cuộc sống của con người. Ngoài ra, Biển Đông, đặc biệt là các đảo và hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa có ý nghĩa phòng thủ chiến lược quan trọng đối với Việt Nam. Hiện nay, môi trường sinh thái biển đang báo động, bị ô nhiễm một cách nghiêm trọng từ việc ô nhiễm nguồn nước chảy ra từ đất liền, ô nhiễm do các hoạt động trên biển do con người thải ra, trong đó có ô nhiễm do tác động của hoạt động quân sự.

Bảo vệ môi trường sinh thái biển không còn dừng lại ở một cá nhân, tổ chức, quốc gia... mà đó là sự chung tay của cả cộng đồng khu vực và thế giới.

Chính phủ Việt Nam đã đặc biệt quan tâm đến các giải pháp về chính sách và pháp luật về bảo vệ môi trường và bằng những hành động thiết thực như: thông qua Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; ban hành Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển song song với bảo vệ môi trường và hệ sinh thái biển; kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030; tăng cường các hoạt động nâng cao nhận thức về tiêu dùng và thải bỏ các sản phẩm nhựa; thúc đẩy nghiên cứu khoa học, đổi mới và chuyển giao công nghệ; thiết lập các cơ chế hợp tác công tư để giải quyết ô nhiễm nhựa. Như vậy, bảo vệ môi trường biển hiện nay đã trở thành nhiệm vụ cấp bách hơn bao giờ hết, rất cần được sự quan tâm của các cấp, các ngành, sự chung tay của cả thế giới và đặc biệt là vai trò nhận thức của những con người đang hàng ngày, hàng giờ tiếp xúc trực tiếp với biển như Bộ đội Hải quân hiện nay.

2. MỐI QUAN HỆ GIỮA MÔI TRƯỜNG SINH THÁI BIỂN VỚI HOẠT ĐỘNG QUÂN SỰ HẢI QUÂN

2.1. Khái quát về bảo vệ môi trường sinh thái biển

2.1.1. Vai trò của môi trường đối với cuộc sống con người

Môi trường là một khái niệm rộng, đã được bàn đến nhiều và có những cách tiếp cận khác nhau: Luật bảo vệ môi trường Việt Nam năm 2020 xác định: “Môi trường bao gồm các yếu tố vật chất tự nhiên và nhân tạo quan hệ mật thiết với nhau, bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống, kinh tế, xã hội, sự tồn tại, phát triển của con người, sinh vật và tự nhiên” [7, tr.5]. Theo UNESCO: “Môi trường của con người bao gồm toàn bộ hệ thống tự nhiên và những hệ thống do con người sáng tạo ra, trong đó, quá trình con người sống và lao động, họ khai thác tài nguyên thiên nhiên và nhân tạo nhằm thỏa mãn những nhu cầu của bản thân mình” [5, tr.26]. Như vậy, môi trường sống đối với con người không chỉ là nơi tồn tại, sinh trưởng, phát triển cho một thực thể sinh vật là con người; nơi cung cấp nguyên liệu cần thiết cho cuộc sống và hoạt động sản xuất của con người; nơi chứa đựng các chất thải do con người tạo ra trong cuộc sống và hoạt động sản xuất của mình; mà còn là khung cảnh của cuộc sống, lao động, vui chơi giải trí, lưu trữ và cung cấp thông tin cho con người.

Khi đánh giá vị trí, vai trò của môi trường đối với sự phát triển của con người và xã hội, C. Mác đã khẳng định: “Công nhân không thể sáng tạo ra cái gì nếu không có *giới tự nhiên*, nếu không có *thể giới hữu hình bên ngoài*... Giới tự nhiên cung cấp cho lao động *tư liệu sinh hoạt* theo nghĩa là không có vật để

cho lao động tác động vào thì lao động không thể *sống* được; mặt khác, chính giới tự nhiên cũng cung cấp *tư liệu sinh hoạt* theo nghĩa hẹp hơn, nghĩa là cung cấp tư liệu để tồn tại về thể xác cho bản thân *người công nhân*” [6, tr.130]; “Giới tự nhiên... là *thân thể vô cơ* của con người. Con người *sống* bằng giới tự nhiên... vì con người là một bộ phận của giới tự nhiên [6, tr.135]. Vì vậy, môi trường đóng vai trò đặc biệt quan trọng với con người và xã hội loài người, là điều kiện đầu tiên, thường xuyên và tất yếu của quá trình sản xuất ra của cải vật chất, là một trong những yếu tố cơ bản nhất của tồn tại xã hội.

Khoa học công nghệ ngày càng phát triển, giúp con người nhận thức sâu sắc được môi trường đóng vai trò hết sức quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của con người, bởi môi trường không chỉ cung cấp các nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất, đáp ứng các nhu cầu sinh sống hàng ngày cho con người mà còn là nơi chứa và hấp thụ nguồn chất thải do chính sản xuất và con người tạo ra. Vì lẽ đó, sự rối loạn bất ổn định ở một khâu nào đó trong hệ thống sẽ gây ra hậu quả nghiêm trọng. Con người và xã hội xuất thân từ tự nhiên, là một bộ phận của thiên nhiên. Thông qua quá trình lao động, con người khai thác bảo vệ bồi đắp cho thiên nhiên. Để bảo vệ môi trường thì phải duy trì các quy trình sinh thái chủ yếu và các hệ sinh thái quyết định đến đời sống con người, phải sử dụng và duy trì hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên sinh vật, tránh làm cạn kiệt hoặc huỷ diệt tài nguyên, bảo đảm có được một chiến lược phát triển bền vững và ổn định. Do đó, bảo vệ môi trường có ý nghĩa tích cực, nó bao gồm cả bảo quản, duy trì, sử dụng hợp lý, hồi phục và nâng cao hiệu suất của môi

trường tự nhiên, các nguồn tài nguyên tái tạo và không tái tạo.

2.1.2. Vấn đề bảo vệ môi trường sinh thái biển

Môi trường sinh thái, là một mạng lưới chỉnh thể có mối liên quan chặt chẽ với nhau giữa đất, nước, không khí và các cơ thể sống trong phạm vi toàn cầu. Môi trường sinh thái biển: bao gồm không chỉ những sinh vật sống trong đó mà cả các điều kiện tự nhiên như: thủy văn, nước biển, rặng san hô, các hòn đảo tự nhiên, động, thực vật và các vi sinh vật... cũng như tất cả các mối tương tác giữa các sinh vật với nhau và với môi trường biển. Nó tác động qua lại lẫn nhau tạo điều kiện cho nhau cùng tồn tại và phát triển tạo thành một quần thể hệ sinh thái biển.

Phá vỡ môi trường sinh thái biển do nhiều nguyên nhân, nếu nguyên nhân từ nội tại bên trong của lòng đất đáy biển (hoạt động của núi lửa), sự tương tác trong lòng đại dương, dòng chảy, sự chênh lệch áp suất và áp lực dòng nước đến nhiệt độ môi trường nước biển... sẽ tạo ra sự thích nghi để tồn tại của các vi sinh vật trong lòng đại dương. Ngược lại, do nguyên nhân chủ quan của con người xả thải từ các thành phố, thị xã, thị trấn; từ các ngành công nghiệp, xây dựng, hoá chất, đồ phế thải, ... Trong đó đáng kể nhất và nguy hại nhất là các chất thải từ các nhà máy thông qua hệ thống cống rãnh, xả thải ra biển và đại dương. Một lượng lớn các chất bồi lắng, hoá chất, kim loại, nhựa, cặn dầu và thậm chí cả các chất phóng xạ từ các khu công nghiệp và đô thị, từ các khu nuôi trồng thuỷ sản ven biển và các vùng sản xuất nông nghiệp xả các chất hữu cơ, kim loại nặng và nhiều chất độc hại. Ngoài ra, còn có các hoạt động nạo vét luồng lạch,

xây dựng đảo tự nhiên, khai thác san hô... làm ảnh hưởng đến dòng chảy, thay đổi môi trường hệ sinh thái biển nghiêm trọng, trong đó có cả ảnh hưởng của sự tác động hoạt động quân sự Hải quân như huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, làm nhiệm vụ công tác trên biển, đảo ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường sinh thái biển.

Bảo vệ môi trường là những hoạt động giữ cho môi trường trong lành, sạch đẹp, bảo đảm cân bằng sinh thái, ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do con người và thiên nhiên gây ra đồng thời khai thác, sử dụng hợp lý và tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên. Trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng được bổ sung thêm nội dung mới là “bảo vệ môi trường” để trở thành “quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường” [4, tr. 119]. Theo Luật bảo vệ môi trường năm 2020: “Bảo vệ môi trường quốc gia gắn liền với bảo vệ môi trường khu vực và toàn cầu; bảo vệ môi trường bảo đảm không phương hại chủ quyền quốc gia, an ninh quốc gia” [7, tr.12].

Bảo vệ môi trường sinh thái biển tức là bảo vệ cơ sở sinh tồn của loài người khỏi bị ô nhiễm và khỏi bị phá hoại, đồng thời, bảo vệ tốt các loài vi sinh vật, động thực vật, rặng san hô... trong giới tự nhiên của đại dương. Bảo vệ môi trường sinh thái biển là quyền lợi và nghĩa vụ của mọi tổ chức, mọi gia đình và của mọi người, là biểu hiện của nếp sống văn hóa, đạo đức, là tiêu chí quan trọng của xã hội văn minh và là sự nối tiếp truyền thống yêu thiên nhiên, yêu biển, đảo, sống hài hòa với tự nhiên.

2.2. Thực trạng mối quan hệ giữa môi trường sinh thái biển với hoạt động quân sự Hải quân

2.2.1. Tác động của môi trường sinh thái biển đến hoạt động quân sự Hải quân

Tác động của tự nhiên, đặc biệt là môi trường sinh thái biển đối với hoạt động quân sự Hải quân diễn ra theo hai chiều hướng: tạo ra các điều kiện thuận lợi, hoặc gây khó khăn, bất lợi. Vì vậy, trong hoạt động quân sự Hải quân phải khai thác tối đa những yếu tố thuận lợi của tự nhiên, môi trường sinh thái biển cho hoạt động tác chiến của mình, tạo ra những khó khăn cho đối phương để giành thắng lợi trên chiến trường.

Tác động thuận lợi của điều kiện tự nhiên, môi trường sinh thái biển đối với hoạt động quân sự Hải quân như: Sóng êm, dòng chảy ổn định sẽ tạo điều kiện tốt cho các hoạt động phát triển kinh tế, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và công tác trên biển của bộ đội Hải quân. Ngoài ra, lợi dụng các đảo tự nhiên để xây dựng khu vực phòng thủ về quốc phòng, khu vực giấu quân bí mật, làm cản biển để phát triển kinh tế...; Tuy nhiên, điều kiện tự nhiên hay điều kiện khí tượng thủy văn, môi trường sinh thái biển chỉ là yếu tố tác động đến hoạt động quân sự Hải quân chứ không quyết định. Để phê phán quan điểm tuyệt đối hoá vai trò của tự nhiên như Thuyết “Quyết định luận địa lý”. Thuyết này cho rằng điều kiện địa lý là yếu tố quyết định thắng lợi trên chiến trường, quyết định đến chiến lược, chiến thuật của chiến tranh...

Tác động gây khó khăn, bất lợi của điều kiện tự nhiên, khí tượng thủy văn, môi trường sinh thái biển đối với hoạt động quân sự Hải quân phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: Sóng to, biển động sẽ gây bất lợi cho các hoạt động huấn

luyện, sẵn sàng chiến đấu và công tác trên biển. Ngoài ra, nếu môi trường sinh thái biển bị ô nhiễm thì tác động trực tiếp đến sức khỏe của con người đang hoạt động trên biển như cá chết, không khí hôi thối, nước biển đục, thủy triều đỏ, nước biển dâng,... sẽ khó khăn, cản trở cho các hoạt động của bộ đội Hải quân.

Vì vậy, bộ đội Hải quân cần giải quyết tốt mối quan hệ giữa môi trường sinh thái biển với hoạt động quân sự Hải quân. Trong hoạt động của mình, cần quán triệt sâu sắc quan điểm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là xây dựng cuộc sống và môi trường sống tốt đẹp. Đó là nhiệm vụ bảo vệ hòa bình, ngăn ngừa chiến tranh, bảo vệ môi trường sinh thái biển. Quán triệt Nghị quyết Đại hội XI của Quân đội: “Kết hợp chặt chẽ quốc phòng với kinh tế, văn hóa, xã hội và kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng. Triển khai xây dựng quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng gắn với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo vệ môi trường giai đoạn 2021 - 2030, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời bình và khi có tình huống” [10, tr.50].

2.2.2. Tác động của hoạt động quân sự Hải quân đến môi trường sinh thái biển

Bộ đội Hải quân là nhắc đến những cán bộ, chiến sĩ trong Quân chủng Hải quân. Đây là lực lượng nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo, thêm lục địa của Tổ quốc, duy trì sự ổn định trên các vùng biển, đảo; giữ vững chủ quyền, không để xảy ra xung đột, tạo điều kiện thuận lợi, yên tâm cho các lực lượng trên biển; phối hợp, hiệp đồng với các nhiệm vụ bảo vệ tốt việc thăm dò, khai thác dầu khí và các hoạt động kinh tế biển; tích cực, chủ

động thực hiện tốt vai trò làm nòng cốt cho các hoạt động phòng chống bão lũ, tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ trên biển, nhất là trên các vùng biển xa; thực sự là chỗ dựa tin cậy, vững chắc cho các hoạt động kinh tế biển. Không gian hoạt động rộng lớn thuộc vùng biển Đông trong phạm vi quản lý theo nhiệm vụ được giao, đúng với quy định của Luật biển quốc tế 1982 và các đảo thuộc hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Hoạt động quân sự Hải quân là một hoạt động đặc thù trên biển, chủ yếu tác động gây ảnh hưởng đến môi trường biển của vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự như huấn luyện chiến đấu, diễn tập bắn đạn thật, tìm kiếm cứu nạn trên biển, đảo,... Thực tiễn lịch sử chứng minh, chiến tranh bao giờ cũng mang lại những hậu quả vô cùng to lớn đối với tự nhiên: môi sinh, môi trường bị tàn phá, nguồn lợi tài nguyên bị cạn kiệt, động, thực vật bị tiêu diệt. Ngoài ra, nếu bộ đội Hải quân không nâng cao ý thức trách nhiệm tốt, có thể xả chất thải sinh hoạt hàng ngày ra môi trường biển, gây ô nhiễm môi trường sinh thái biển.

2.2.3. Thực trạng tác động của hoạt động quân sự Hải quân đến môi trường sinh thái biển

Thời gian qua, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Hải quân đã thường xuyên quán triệt và triển khai nhiều biện pháp thiết thực cho cán bộ chiến sĩ làm tốt công tác bảo vệ môi trường sinh thái, thu gom xử lý rác thải đúng quy định, hưởng ứng có hiệu quả các cuộc vận động, chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Quân đội về bảo vệ môi trường, đặc biệt là bảo vệ môi trường sinh thái biển. Bên cạnh mặt tích cực là chủ yếu, vẫn còn một số khuyết điểm như: nhận thức của một số hạ sĩ quan, binh sĩ Hải quân về bảo vệ

môi trường sinh thái biển có mặt còn hạn chế; công tác bảo vệ môi trường sinh thái biển có thời điểm chưa được coi trọng đúng mức; còn vi phạm về bảo vệ môi trường do một số lỗi vô ý khách quan mang lại. “Môi trường biển bị ô nhiễm đã dẫn tới suy thoái đa dạng sinh học biển, điển hình là hệ sinh thái san hô. Vùng biển Việt Nam có khoảng 1.122 km² rạn san hô, nếu hệ sinh thái này bị mất, biển nước ta có nguy cơ sẽ trở thành “thủy mạc” không còn tôm cá nữa” [9]

Dự báo trong những năm tới: những vấn đề toàn cầu, như thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, nước biển dâng, ô nhiễm môi trường... tiếp tục diễn biến phức tạp, kinh tế thế giới lâm vào khủng hoảng, suy thoái nghiêm trọng và có thể còn kéo dài do tác động của đại dịch Covid-19. Đại hội XII của đảng đã đánh giá: “... Ô nhiễm môi trường tiếp tục gia tăng, có nơi nghiêm trọng; việc khắc phục hậu quả về môi trường do chiến tranh để lại còn chậm. Đa dạng sinh học suy giảm, nguy cơ mất cân bằng sinh thái đang diễn ra trên diện rộng, ảnh hưởng tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội, sức khỏe và đời sống nhân dân” [3, tr.140]. Đại hội lần thứ XIII đề cập: “Chất lượng môi trường một số nơi tiếp tục xuống cấp; thích ứng với biến đổi khí hậu còn bị động, lúng túng. Các hệ sinh thái tự nhiên, đa dạng sinh học tiếp tục suy giảm” [4, tr.87].

Như vậy, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái biển cho bộ đội Hải quân trong giai đoạn hiện nay là phải tích cực tham gia vào việc khắc phục hậu quả môi trường biển, cải tạo môi trường biển khi hoạt động ở vùng biển của mình, triệt để tận dụng yếu tố địa lý tự nhiên, xây dựng khu vực phòng thủ, vừa mạnh về quân sự vừa làm giàu về kinh tế và chấp hành tốt các quy định bảo vệ

biển, đảo, động thực vật quý hiếm, giữ gìn cải tạo môi trường sinh thái biển cho phù hợp với nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của đơn vị. Đó cũng là những nhiệm vụ cấp bách đang đặt ra trong bảo vệ môi trường quân sự nói chung, môi trường sinh thái biển cho bộ đội Hải quân hiện nay. Cần tập trung vào một số giải pháp chủ yếu sau:

3. GIẢI PHÁP NÂNG CAO Ý THỨC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SINH THÁI BIỂN CHO BỘ ĐỘI HẢI QUÂN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

1) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chỉ huy các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, giáo dục, tuyên truyền tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường sinh thái biển

Đây là giải pháp có vị trí quan trọng hàng đầu, định hướng nhận thức, trách nhiệm, trau dồi tình cảm cho toàn thể bộ đội Hải quân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường sinh thái biển. Từ đó phát huy ý thức trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng hưởng ứng và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ môi trường sinh thái biển, xây dựng môi trường sống quân nhân trong lành, hạnh phúc.

Cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các cấp, tổ chức Đoàn thanh niên thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, quán triệt nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Quân chủng Hải quân về tầm quan trọng của môi trường sinh thái đến sức khỏe đời sống con người, mối quan hệ giữa con người và tự nhiên, môi trường với hoạt động quân sự. Ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường sinh thái biển đến sức khỏe của con người nói chung, đến quá trình thực hiện nhiệm vụ trên biển của bộ đội Hải quân nói riêng. Đại hội XIII xác

định: “Chủ động thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh; quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên; lấy bảo vệ môi trường sống và sức khỏe nhân dân làm mục tiêu hàng đầu; kiên quyết loại bỏ những dự án gây ô nhiễm môi trường, bảo đảm chất lượng môi trường sống, bảo vệ đa dạng sinh học và hệ sinh thái; xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường” [4, tr.116].

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng về môi trường và việc bảo vệ môi trường sinh thái biển sát với từng đối tượng, chức trách, nhiệm vụ của bộ đội Hải quân khi công tác trên biển, đảo, tàu thuyền, nhà giàn, đài, trạm, đảo tiền tiêu,...

Vì vậy, bộ đội Hải quân phải hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường là trách nhiệm của mỗi cá nhân giữ cho môi trường trong lành, sạch đẹp, bảo đảm cân bằng hệ sinh thái; ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do chính bản thân cán bộ chiến sĩ Hải quân gây ra; khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường và sống hài hòa với thiên nhiên.

2) Phát huy vai trò các tổ chức, lực lượng trong bảo vệ môi trường sinh thái biển

Bảo vệ môi trường sinh thái biển là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị. Trong đó, bộ đội Hải quân là lực lượng nòng cốt vì lực lượng này đang trực tiếp tiếp xúc hoạt động trên môi trường biển, đảo.

Phát huy vai trò các tổ chức là đề cao tinh thần trách nhiệm trong tổ chức

thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường sinh thái biển; triển khai xây dựng cảnh quan đơn vị “sáng, xanh, sạch, đẹp, thông thoáng, tiện dụng”, phòng chống dịch bệnh, xoá bỏ tình trạng nơi ăn, chốn ở, khu tăng gia sản xuất không hợp vệ sinh; bảo đảm đủ nước sinh hoạt cho bộ đội, đặc biệt là trên tàu, thuyền khi xa đất liền, các đơn vị đóng quân trên đảo, nhà giàn, đài, trạm... Tích cực cải tạo môi trường sống, tăng gia chăn nuôi, trồng cây phân tán trong và ngoài khu vực quân sự; tham gia chương trình quốc gia về trồng và bảo vệ rừng ở nơi đóng quân. Tăng cường các biện pháp bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nước, cảnh quan thiên nhiên, các nguồn lợi thủy hải sản trong phạm vi quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

Tổ chức đảng các cấp lãnh đạo, chỉ đạo, đề xuất chủ trương, giải pháp thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm kết hợp hài hòa với nhiệm vụ bảo vệ môi trường sinh thái biển như chủ trương của Đảng xác định: “Phát huy tối đa lợi thế của các vùng, miền; phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu” [4, tr 215]. Giao nhiệm vụ cụ thể, kiểm tra, giám sát, phân công đảng viên phụ trách trên từng mặt công tác bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị trọng tâm của đơn vị.

Tổ chức chỉ huy bảo đảm thống nhất, triển khai thực hiện nghị quyết của tổ chức đảng gắn chặt với kế hoạch hành động cụ thể bảo vệ môi trường sinh thái biển thiết thực, hiệu quả. Đặc biệt là vai trò của tổ chức Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động hưởng ứng bảo vệ môi trường; phát huy tính xung kích, sáng tạo của đoàn viên thanh niên đi đầu tham gia bảo vệ môi trường sinh thái biển.

3) Phát huy vai trò của từng cán bộ chiến sĩ Hải quân trong tự học, nghiên cứu khoa học, công nghệ và đào tạo cán bộ về lĩnh vực bảo vệ môi trường sinh thái biển

Đội ngũ cán bộ chiến sĩ Hải quân cần tích cực tự học tập, nghiên cứu khoa học, công nghệ về môi trường sinh thái biển nhằm phát huy tính tích cực, tự giác, xây dựng tình cảm, lối sống thân thiện với môi trường; áp dụng khoa học công nghệ vào bảo vệ môi trường sinh thái biển.

Chú trọng xây dựng kế hoạch học tập, nghiên cứu khoa học về môi trường sinh thái biển phục vụ cho các hoạt động quân sự Hải quân; ứng dụng các công trình nghiên cứu về sử dụng nguồn năng lượng sạch, về xử lý nguồn nước sinh hoạt và xử lý chất thải bằng công nghệ phù hợp với điều kiện cụ thể ở từng đơn vị Hải quân.

Xây dựng kế hoạch tự học tập, nghiên cứu của từng cán bộ, chiến sĩ Hải quân kết hợp với tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ bồi dưỡng kiến thức về môi trường sinh thái biển bảo đảm chặt chẽ, nghiêm túc, tính khả thi cao. Tranh thủ các hình thức đào tạo trong và ngoài quân chủng, quân đội đối với cán bộ phụ trách công tác môi trường; đồng thời lựa chọn các cơ sở đào tạo hiện đại để gửi đào tạo các chuyên gia giỏi về lĩnh vực môi trường sinh thái biển theo chủ trương của Đảng: “Nâng cao năng lực nghiên cứu, giám sát biến đổi khí hậu, dự báo khí tượng, thủy văn và cảnh báo thiên tai; năng lực chủ động phòng, tránh, giảm nhẹ, năng lực chống chịu và thích ứng với biến đổi khí hậu” [4, tr.154].

Phát huy vai trò đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Hải quân là luôn xây dựng tinh thần chủ động, tích cực trong công tác

vệ sinh môi trường, tập trung xây dựng thao trường bãi tập, khu vực ăn, ở, sinh hoạt, khuôn viên doanh trại, khu vệ sinh, tắm giặt, khu chăn nuôi, tăng gia sản xuất..., không để gây ô nhiễm môi trường, không phát sinh dịch bệnh. Xây dựng một số khu thu gom và xử lý rác thải tập trung đúng quy định... Phát động phong trào trồng và chăm sóc cây xanh, hưởng ứng có hiệu quả công tác bảo vệ môi trường sinh thái biển của từng cán bộ, chiến sĩ Hải quân trong đơn vị.

4) Xây dựng cơ chế chính sách, cơ sở vật chất và kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện vi phạm quy định bảo vệ môi trường sinh thái biển

Xây dựng cơ chế chính sách hợp lý, bảo đảm cơ sở vật chất kỹ thuật cho nhiệm vụ bảo vệ môi trường sinh thái biển là góp phần quan trọng cho bộ đội Hải quân tổ chức và thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trung tâm và bảo vệ vệ môi trường sinh thái biển.

Nước Việt Nam đã trải qua hai cuộc chiến tranh chống Pháp và Mỹ, trong thời gian thực dân Pháp đô hộ, chúng đã ra sức khai thác, vơ vét tài nguyên; trong chiến tranh chống Mỹ, môi trường tự nhiên của đất nước bị tàn phá nghiêm trọng, những hậu quả sinh thái vẫn còn hết sức nặng nề. Như vậy, Đảng và Nhà nước chủ trương đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa... đặt ra yêu cầu phải nhận thức và giải quyết đúng. Văn kiện Đại hội XIII tiếp tục khẳng định: “Xây dựng hệ thống và cơ chế giám sát tài nguyên, môi trường, và biến đổi khí hậu; dự báo, cảnh báo thiên tai, ô nhiễm và thảm họa môi trường, dịch bệnh” [4, tr.143]. Trên cơ

sở đó, cấp ủy đảng các cấp cần quan tâm xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp và bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ cho công tác nghiên cứu, phát hiện, cảnh báo và phục vụ nhiệm vụ bảo vệ môi trường sinh thái biển sát với từng điều kiện đơn vị.

Ngoài ra, cần làm tốt công tác biểu dương khen thưởng kịp thời và xử phạt thích đáng những tập thể, cá nhân vi phạm quy định bảo vệ môi trường, bảo vệ môi trường sinh thái biển. Đấu tranh chống lại những quan điểm, tư tưởng, hành động sai trái vi phạm đến công tác bảo vệ môi trường nói chung, môi trường sinh thái biển của đơn vị.

4. KẾT LUẬN

Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái biển cho bộ đội Hải quân trong giai đoạn hiện nay không còn là công việc đơn thuần của từng cá nhân, đơn vị; mà là nhiệm vụ quan trọng của mọi cấp, mọi ngành, mọi lực lượng và hết sức cần thiết hơn bao giờ hết. Bởi lẽ, việc thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường nói chung, bảo vệ môi trường sinh thái biển của bộ đội Hải quân nói riêng là nhiệm vụ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đến nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của đơn vị. Nó có quan hệ và tác động qua lại, ổn định cuộc sống con người, an sinh xã hội; là cơ sở, tiền đề cho hoạch định đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong điều kiện mới. Bảo vệ môi trường sinh thái biển là góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị trung tâm, xây dựng lực lượng Hải quân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

- [1] Bộ Quốc phòng (2015), *Điều lệ Công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu của Quân đội nhân dân Việt Nam*, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết 24 NQ- TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về “Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường”*, Lưu hành nội bộ, Hà Nội.
- [3] Đảng cộng sản Việt nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2016.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [5] Trương Quang Học (2012), *Việt Nam thiên nhiên, môi trường và phát triển bền vững*, Nxb Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội,
- [6] C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, tập 42, Nxb Chính trị Quốc gia, Sự Thật, Hà Nội, 2004.
- [7] Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2020), *Luật bảo vệ môi trường Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [8] Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam (2018), *Hỏi - đáp về môi trường, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu trong Quân đội nhân dân Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
- [9] Thực trạng ô nhiễm môi trường biển Việt Nam hiện nay. Nguồn <https://xulychatthai.com.vn/>
- [10] Tổng Cục Chính trị, Tài liệu nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội 2020.